

Số: 2559 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước



BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1536/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước, có chức năng thực hiện thẩm định kỹ thuật và kiểm định chất lượng các chương trình, công trình, đề án, dự án, nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên nước; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ trong lĩnh vực tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước (sau đây viết tắt là Cục trưởng) kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về hoạt động của Trung tâm; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm về tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng.



3. Thực hiện thẩm định về kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ đối với:

a) Chương trình, đề án, dự án, hồ sơ sản phẩm, báo cáo quy hoạch, điều tra cơ bản tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng và theo yêu cầu của các bộ, ngành, địa phương;

b) Nội dung liên quan đến khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra đối với quy hoạch thủy lợi, thủy điện, cấp nước, giao thông đường thủy nội địa và các quy hoạch khác có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước do các bộ, cơ quan ngang bộ lập; các hồ sơ dự án xây dựng hồ chứa về việc đáp ứng yêu cầu bảo vệ, khai thác, sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu tài nguyên nước và sự phù hợp với quy hoạch tài nguyên nước; kế hoạch phòng, chống và phục hồi các nguồn nước nội tỉnh bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập.

4. Kiểm định hồ sơ, số liệu, tài liệu, bản đồ, bản vẽ, mô hình toán học, mô hình vật lý, cơ sở dữ liệu thuộc các chương trình, đề án, dự án, hồ sơ sản phẩm, báo cáo, quy hoạch trong lĩnh vực tài nguyên nước.

5. Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng, chất lượng sản phẩm, kết quả hoàn thành các đề án, dự án thuộc lĩnh vực tài nguyên nước của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo yêu cầu của các bộ, ngành, địa phương.

6. Kiểm định máy móc, thiết bị về quan trắc, giám sát, thi công trong lĩnh vực tài nguyên nước.

7. Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ trong lĩnh vực tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng, các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về tài nguyên nước:

a) Thẩm định kỹ thuật đối với đề cương, đề án, dự án, báo cáo, quy hoạch liên quan đến tài nguyên nước; kiểm định hồ sơ, chất lượng sản phẩm của các đề án, dự án, báo cáo, quy hoạch liên quan đến tài nguyên nước;

b) Điều tra, kiểm kê, đánh giá tài nguyên nước; lập nhiệm vụ quy hoạch tài nguyên nước, lập quy hoạch tài nguyên nước; quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước; phân loại, lập danh mục nguồn nước;

c) Xác định khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước; triển khai thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống suy thoái, ô nhiễm cạn kiệt nguồn nước và các tác hại khác do nước gây ra; đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước; điều tra xả thải vào nguồn nước;

d) Lập bản đồ tài nguyên nước, xây dựng mô hình diễn toán dòng chảy, lan truyền vật chất trong hệ thống sông và các tầng chứa nước;

đ) Xác định dòng chảy tối thiểu trong sông, ngưỡng giới hạn khai thác nước dưới đất, các khu vực dự trữ nước, hành lang bảo vệ nguồn nước; khoan vùng cấm, vùng hạn chế và vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất; xác định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

e) Lập hồ sơ cấp phép trong lĩnh vực tài nguyên nước; thiết kế, giám sát, thi công các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, công trình giám sát tài nguyên nước;

g) Các hoạt động tư vấn, dịch vụ khác liên quan đến tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý tổ chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc Trung tâm theo phân cấp của Cục Quản lý tài nguyên nước; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp III theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục Quản lý tài nguyên nước và phân công của Cục trưởng.

9. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Trung tâm; xây dựng quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Thẩm định tài nguyên nước.
3. Phòng Kiểm định tài nguyên nước.
4. Phòng Kỹ thuật và Tư vấn tài nguyên nước.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2017 và bãi bỏ Quyết định số 225/QĐ-TNN ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thẩm định - Tư vấn tài nguyên nước.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Giám đốc Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TNMT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ, Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB. ĐH(50).

Handwritten initials and marks:

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà